

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 72/2024/HSST

Ngày: 02/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đắc Toàn.

2. Ông Nguyễn Cảnh Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Hương Giang - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Phan Tiến Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2024/LTST-HS ngày 31.01.2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **43/2024/QĐXXST-HS** ngày **28.02.2024** đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **VÕ KHÔI D**; Giới tính: Nam, sinh năm 1975 tại TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Tổ 51, khu phố 6, phường Q, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Võ Khôi L (chết) và bà: Phan Thị D (chết); Vợ bà Nguyễn Thị Thúy H (đã ly hôn); Con Võ Khôi Đ, sinh năm 2005, Võ Thị Kiều O, sinh năm 2008; Tiền án, Tiền sự: không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: **VÕ THỊ H**; Giới tính: Nữ, sinh năm 1965 tại H, tỉnh Bình Định; Nơi thường trú: Thôn G 2, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định; Nơi ở hiện tại: 239 Nguyễn Tất Thành, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Võ G (chết) và bà: Nguyễn Thị Y (chết); Chồng: Lê Minh T, sinh năm 1960; Con Lê Minh T, sinh năm 1998, Lê Minh V, sinh năm 2003, Lê Minh H, sinh năm 1993; Tiền án, Tiền sự: không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo có mặt.

- Đại diện hợp pháp cho bị hại đã chết: Ông Trần Văn T, Trần Minh S, Trần Huỳnh Ngọc G (Là chồng và các con của bị hại Huỳnh Thị G).

Theo văn bản uỷ quyền ngày 26.12.2023, Trần Minh S, Trần Huỳnh Ngọc G uỷ quyền cho ông Trần Văn T, sinh năm 1974; Trú tại: Tổ 23b, khu vực 5, phường Đ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. (Ông T có mặt)

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại M

Đại diện theo pháp luật: Bà Võ Thị H, sinh năm 1965; Nơi ở hiện tại: 239 Nguyễn Tất Thành, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định. (Bà H là bị cáo trong vụ án).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1975; Trú tại: Tổ 23, khu vực 5, phường Đ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. (Chị A vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- Người làm chứng: anh Võ Minh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thị H là Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ M, trực tiếp điều hành và điều động tài xế cho nhà xe T (là thương hiệu dịch vụ vận tải của công ty M), vào khoảng cuối tháng 6/2023, H thuê Võ Khôi D lái xe bằng thoả thuận miệng và bàn giao lại chìa khoá xe ô tô BKS 77B-015.42 và sim điện thoại liên lạc của nhà xe cho D quản lý, sử dụng. Hằng ngày, H là người trực tiếp điều động D điều khiển xe ô tô BKS 77B-015.42 chở khách trung chuyển trong nội thành Quy Nhơn thông qua số điện thoại đã cấp từ trước. Mặc dù D không đủ điều kiện để lái xe ô tô BKS 77B-015.42 (loại xe 16 chỗ, phải có Giấy phép lái xe hạng D) nhưng H không kiểm tra giấy phép lái xe của D mà đã giao xe cho D.

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 11/7/2023, Võ Thị H điều động Võ Khôi D (không có Giấy phép lái xe hạng D theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS 77B-015.42 bắt đầu đi từ Cây xăng Phương Linh thuộc phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn để trả, đón trung chuyển khách cho xe T trong nội thành Quy Nhơn. Đến 8 giờ 45 phút cùng ngày, D điều khiển xe từ đường Trần Quốc Toản, thành phố Quy Nhơn rẽ phải sang đường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn với tốc độ khoảng 15 km/giờ. Do thiếu chú ý quan sát nên khi xe vừa rẽ phải đến đoạn trước số nhà 756A Trần Hưng Đạo thuộc phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, D để phần bên phải đầu xe ô tô BKS 77B-015.42 tông vào phía sau đuôi xe mô tô BKS 77AA-006.99 do bà Huỳnh Thị G (Sinh năm: 1975; trú: Tổ 23B, khu phố 5, phường Đ, thành phố Quy Nhơn) điều khiển chạy cùng chiều phía trước, xảy ra tai nạn.

Hậu quả: Bà Huỳnh Thị G chết trên đường đi cấp cứu.

Ngày 11/8/2023, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định có văn bản số 211/KLGĐTT-PYBD kết luận giám định pháp y về tử thi đối với Huỳnh Thị G: Nguyên nhân chết: Chấn thương gây gãy cột sống cổ chèn ép tuỷ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Võ Khôi D, Võ Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả trong sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông.

Vật chứng thu giữ vụ án:

- 01 xe mô tô khiến xe ô tô BKS 77AA-006.99;
- 01 xe ô tô BKS 77B-015.42, loại xe 16 chỗ, cùng giấy tờ liên quan xe;
- 01 Giấy phép lái xe hạng C số 520036006244 mang tên Võ Khôi D do Sở giao thông vận tải Bình Định cấp có giá trị đến ngày 05/11/2025;
- 01 thẻ nhớ Kioxia Micro SDXC dung lượng 128Gb có file dữ liệu dạng “.ts” ghi lại hình ảnh từ camera hành trình của xe ô tô BKS 77B-015.42;
- 01 đĩa DVD có lưu trữ 02 file dữ liệu trích xuất từ camera hành trình xe ô tô BKS 77B-015.42: “B20230711085040.ts”; “F20230711085040.ts”.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quy Nhơn đã xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô khiến xe ô tô BKS 77B-015.42 cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị A; trả lại 01 xe ô tô BKS 77B-015.42, loại xe 16 chỗ cùng giấy tờ liên quan xe ô tô cho chủ sở hữu bà Võ Thị H.

Về dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Võ Khôi D đã bồi thường số tiền 65.000.000 đồng, Võ Thị H bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho gia đình bà Huỳnh Thị G. Đại diện gia đình bà G đã viết giấy bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị can và không có yêu cầu gì thêm.

- Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSQN ngày 30.01.2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố các bị cáo Võ Khôi D về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS, truy tố bị cáo Võ Thị H về tội: “Điều động người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo tại điểm a khoản 1 Điều 263 BLHS

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Võ Khôi D và Võ Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Khôi D về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo tại điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS; Bị cáo Võ Thị H bị truy tố về tội: “Điều động người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo tại điểm a khoản 1 Điều 263 BLHS.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Khôi D từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 263, điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Thị H từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách.

Võ Khôi D và Võ Thị H đã bồi thường 95.000.000 đồng cho gia đình chị G. Đại diện gia đình bà G đã viết giấy bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị can và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vật chứng trong vụ án gồm 1 giấy phép lái xe hạng C mang tên Võ Khôi D, đây là giấy tờ cá nhân nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo tự bào chữa: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Võ Khôi D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Bị cáo Võ Khôi D không có giấy phép lái xe hạng D theo quy định đã điều khiển xe ô tô BKS 77B-015.42 tham gia giao thông theo sự điều động của Võ Thị H để đưa đón khách trong nội thành Quy Nhơn. Đến khoảng 8 giờ 45 phút, ngày 11.7.2023 trước số nhà 756A đường Trần Hưng Đạo thuộc phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn, nhưng do thiếu chú ý quan sát trong quá trình điều khiển, bị cáo D đã để phần bên phải đầu xe ô tô do mình đang điều khiển tông vào phía sau đuôi xe mô tô BKS 77AA-006.99 do bà Huỳnh Thị G đang lưu cùng chiều phía trước. Theo ngày 11.8.2023, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định có văn bản số 211/KLGĐTT-PYBD kết luận giám định pháp y về tử thi đối với Huỳnh Thị G: Nguyên nhân chết: Chấn thương gây gãy cột sống cổ chèn ép tủy. Hành vi của Võ Khôi D đã vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, làm chết 01 người. Như vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố.

Trong vụ án này, Võ Thị H là người trực tiếp điều hành hoạt động vận tải của doanh nghiệp và điều động tài xế điều khiển xe ô tô BKS 77B-015.42. Khi nhận Võ Khôi D vào làm việc, bị cáo H không kiểm tra giấy phép lái xe theo quy định của D mà liên tục điều động D điều khiển xe ô tô BKS 77B-015.42

(loại xe ô tô 16 chỗ ngồi) qua sim điện thoại của nhà xe do H đưa vào các ngày từ cuối tháng 6/2023 cho đến ngày 11/7/2023. Quá trình tham gia giao thông, Võ Khôi D gây tai nạn giao thông làm chết 01 người. Hành vi của Võ Thị H đã vi phạm điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, làm chết 01 người. Với hành vi như vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Điều động người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo tại điểm a khoản 1 Điều 263 BLHS như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội.

3.1. Hành vi làm chết chị Huỳnh Thị G do bị cáo Võ Khôi D gây ra là lỗi vô ý do cầu thả, xâm phạm trực tiếp đến khách thể là tính mạng con người được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

3.2. Hành vi do bị cáo Võ Thị H gây ra đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về an toàn giao thông vận tải đường bộ, những quy định nhằm bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng đến sự hoạt động bình thường của giao thông đường bộ, nên cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng:

4.1. Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có vi phạm gì.

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Võ Khôi D, Võ Thị H đã “Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả” và “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Võ Thị H thuộc trường hợp “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, cha bị cáo là Liệt sĩ nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Võ Thị H không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, xét thấy xử phạt bị cáo hình phạt tù có điều kiện cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Võ Khôi D và bị cáo Võ Thị H đã bồi thường 95.000.000 đồng cho gia đình chị G, không ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Giấy phép lái xe hạng C mang tên Võ Khôi D là giấy tờ cá nhân nên trả lại cho bị cáo Võ Khôi D.

[7] Về phần luận tội và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Võ Khôi D bị kết án về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, bị cáo Võ Thị H bị kết án về tội “Điều động người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự; (Đối với bị cáo Võ Khôi D)

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 263, điểm b, i, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; (Đối với bị cáo Võ Thị H)

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh:

1.1. Tuyên bố bị cáo Võ Khôi D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2. Tuyên bố bị cáo Võ Thị H phạm tội “Điều động người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Võ Khôi D 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

2.2. Xử phạt bị cáo Võ Thị H 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02.5.2024).

Giao bị cáo Võ Thị H cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Võ Khôi D 01 giấy phép lái xe hạng C số 520036006244 mang tên Võ Khôi D do Sở giao thông vận tải Bình Định cấp có giá trị đến ngày 05.11.2025.

Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02.02.2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Quy Nhơn.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Khôi D và Võ Thị H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có mặt được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thanh